

THÔNG BÁO

V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc Hội; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 5339/QĐ-BCA-H01 ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phân cấp thẩm quyền xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trong Công an nhân dân;

Căn cứ Quyết định số **8484**/QĐ-CATP ngày **09**/9/2026 của Giám đốc Công an thành phố Huế về việc phê duyệt Phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu.

Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Huế thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

- Tên: Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Huế.

- Địa chỉ: Đường Âu Lạc, KQH Đông Nam Thủy An, phường An Cựu, thành phố Huế.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

Tài sản là 934 phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, xác lập quyền sở hữu toàn dân (có danh sách đính kèm).

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 592.947.000 (Năm trăm chín mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Giá trên không bao gồm thuế VAT, bên trúng đấu giá tài sản chịu các loại chi phí vận chuyển, bốc xếp và các chi phí khác (nếu có).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo: Quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc Hội; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản. Các tiêu chí cụ thể quy định tại Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 5339/QĐ-BCA-H01 ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phân cấp thẩm quyền xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trong Công an nhân dân.

- Các tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0

2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	57,0
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phân trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Ycuộc) thì được tối đa 03 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	2,0

4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	1,0
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0

V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản 2024)	2,0
2	Đã thực hiện đấu giá thành tối thiểu 03 cuộc đấu giá tài sản là xe mô tô và xe gắn máy là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu xác lập quyền sở hữu toàn dân trong năm 2026 (Có hợp đồng dịch vụ hoặc quyết định lựa chọn tổ chức đấu giá để chứng minh)	3,0
VI	Tiêu chí theo quy định của Bộ Công an (Quyết định số 5339/QĐ-BCA-H01 ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trong Công an nhân dân)	
1	Có thể niêm yết, đăng tải toàn bộ thông tin và Tổ chức đấu giá trực tuyến tài sản trên trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, kết nối với trang thông tin điện tử về đấu giá tài sản của Bộ Công an tại địa chỉ Website: dgts.bocongan.gov.vn	Đủ điều kiện
2	Không thể niêm yết, đăng tải toàn bộ thông tin và Tổ chức đấu giá trực tuyến tài sản trên trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, kết nối với trang thông tin điện tử về đấu giá tài sản của Bộ Công an tại địa chỉ Website: dgts.bocongan.gov.vn	Không đủ điều kiện
Tổng số điểm		97

Tổ chức đấu giá được lựa chọn là tổ chức có đủ điều kiện và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì:

+ Ưu tiên 1: Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản 2024)

+ Ưu tiên 2: Đã thực hiện đấu giá thành tối thiểu 03 cuộc đấu giá tài sản là xe mô tô và xe gắn máy là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu xác lập quyền sở hữu toàn dân trong năm 2025 (Có hợp đồng dịch vụ hoặc quyết định lựa chọn tổ chức đấu giá để chứng minh)

+ Ưu tiên 3: Đã tổ chức đấu giá thành công tài sản của Phòng cảnh sát giao thông, Công an thành phố Huế.

5. Hồ sơ, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

5.1. Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Văn bản tham gia lựa chọn đấu giá

- Hồ sơ tham gia tổ chức đấu giá: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ tham gia lựa chọn bằng bản giấy, được đóng quyền có đầy đủ tài liệu đính kèm và 01 bảng tự chấm điểm theo tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tại Thông báo này, được để trong phong bì, dán kín niêm phong và chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp pháp, đầy đủ, chính xác đối với thông tin các giấy tờ, tài liệu đó.

5.2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức hành nghề đấu giá: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày thông báo được đăng tải trên Cổng đấu giá tài sản Quốc gia <http://dgts.moj.gov.vn>, Trang thông tin điện tử về đấu giá tài sản Bộ Công An <https://dgts.bocongan.gov.vn>, Trang thông tin điện tử của Công an thành phố Huế <https://congan.hue.gov.vn>

- Địa điểm: Trụ sở Phòng cảnh sát giao thông, Công an thành phố Huế - Đường Âu Lạc, KQH Đông Nam Thủy An, phường An Cựu, thành phố Huế.

- Điện thoại liên hệ: 0234.3823856 hoặc 0328.757.567 (Đ.c Trang)

5.3. Hình thức nộp hồ sơ:

+ Hồ sơ nộp trực tiếp (*trong giờ hành chính*): Người đến nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và xuất trình CCCD bản chính.

Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Huế thông báo kết quả cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn. Những tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được thông báo được hiểu là không được lựa chọn và không được hoàn trả hồ sơ.

Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Huế thông báo tới các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có nhu cầu tham gia được biết và nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Nơi nhận:

- Cổng đấu giá tài sản Quốc gia;
- Trang thông tin điện tử về đấu giá tài sản BCA;
- Trang thông tin điện tử của Công an thành phố Huế;
- Lưu: VT, XL.

**KT TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trưng tá Trần Hải Dương